

Bản án số: 30/2025/HS-PT
Ngày 20/02/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thông

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Vạng

Ông Nguyễn Tuấn Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Diễm - Kiểm sát viên.

Vào ngày 20 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 306/2024/TLPT-HS ngày 27 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Hồng T. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2024/HS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự.

** Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: **Nguyễn Hồng T**, sinh ngày 24 tháng 02 năm 2001; Nơi sinh: Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thúy A; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: chưa có; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:* Phan Hữu H (Quạ Đen), sinh ngày 18/11/1988; Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước, vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/5/2024, Phan Hữu H điều khiển xe mô tô chở theo Châu Tuấn A1 (bạn của H) đi ngang nhà của Nguyễn Hồng T. Lúc này, T đang đứng nói chuyện với Trần Văn T1 trước nhà, T nói với H “Bữa hôm mày chửi tao cái gì?”. H trả lời “Mày muốn cái gì?”, hai bên cự

cải với nhau. Thái ra phía sau nhà lấy cây giũ ba khúc bằng kim loại tổng chiều dài 65cm, tay cầm ốp nhựa màu đen, chạy lại thì bị H dùng chân phải đạp trúng bụng T. Sau đó, T và H đứng đối diện, cách nhau khoảng 01 mét, T cầm cây giũ ba khúc bằng tay phải đánh liên tục 03 cái theo hướng từ trên xuống, cái thứ nhất và cái thứ hai đánh trúng vùng đỉnh đầu, vùng đầu gần trán, cái thứ ba đánh từ trên xuống H đưa tay trái lên đỡ nên trúng vào tay trái của H. Sau đó, mẹ T là bà Nguyễn Thúy A can ngăn và kéo T vào nhà. H đi điều trị thương tích tại Bệnh viện Đ.

Ngày 29/5/2024, Phan Hữu H làm đơn yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích và yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Hồng T.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 326/KLTTCT-TTPYĐT ngày 20/6/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận: Sẹo vết thương phần mềm giữa đỉnh, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương 01%. Sẹo vết thương phần mềm đỉnh trán phải, kích thước trung bình. Tỷ lệ tổn thương 02%. Nứt sọ vùng trán bên phải chiều dài đường nứt khoảng 05cm. Tỷ lệ tổn thương 13%. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phan Hữu H tại thời điểm giám định là 16%. Kết luận khác: Cơ chế hình thành tổn thương do ngoại lực tác động, có chiều hướng từ trên xuống, do vật tày gây ra.

Vật chứng thu giữ: 01 cây giũ ba khúc có tổng chiều dài 65cm, tay cầm ốp nhựa màu đen (đã qua sử dụng). Đây là hung khí Nguyễn Hồng T mua tại thành phố Hồ Chí Minh vào tháng 03/2024 (không nhớ tiệm nào và ai bán), T dùng gây thương tích cho Phan Hữu H.

Về trách nhiệm dân sự: Biên bản ghi lời khai và biên bản thỏa thuận dân sự ngày cùng 25/7/2024: Phan Hữu H yêu cầu bị cáo Nguyễn Hồng T bồi thường tiền điều trị vết thương có hóa đơn là 1.421.000 đồng; tiền thay băng, rửa vết thương sau xuất viện là 600.000 đồng; tiền ngày công lao động 02 ngày x 400.000 đồng = 800.000 đồng, tiền thuê xe đi điều trị vết thương 179.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 2.000.000 đồng, tổng cộng là 5.000.000 đồng. Bị cáo T không thống nhất bồi thường, yêu cầu Tòa án giải quyết. Tại phiên tòa, thỏa thuận bị cáo T bồi thường cho bị hại H 5.000.000 đồng.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2024/HS-ST ngày 20/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự đã quyết định:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng T phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, buộc nộp án phí.

- Ngày 25/11/2024, bị cáo T kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2024/HS-ST ngày 20/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

- Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Xét mức hình phạt 03 năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp chứng cứ gì mới nên đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu thu thập trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo luật định.

Các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đều đúng với quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì đối với các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Đơn kháng cáo của bị cáo là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đây là vụ án cố ý gây thương tích do bị cáo T thực hiện. Bị cáo là người đã thành niên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/5/2024, sau khi cự cãi với nhau, bị cáo đã có hành vi cầm cây giũa ba khúc bằng kim loại là hung khí nguy hiểm đánh trúng đỉnh đầu, đỉnh trán phải làm nứt sọ vùng

trấn bên phải gây tổn thương cơ thể của bị hại Phan Hữu H là 16%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, sử dụng hung khí nguy hiểm, trực tiếp gây thương tích cho bị hại 16% nên việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc thành phần nhân dân lao động, trình độ học vấn thấp nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho bị hại, nên Hội đồng xét xử xem xét là tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp thông tin có ông Nguyễn Hồng P (Thương binh loại 4/4), ông Nguyễn Văn V có Bằng Tổ quốc ghi công, bà Bùi Thị P1 được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba, là các những người có quan hệ bà con, họ hàng của bị cáo và cung cấp Đơn xin cứu xét của bà Nguyễn Thúy A (là mẹ của bị cáo) để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét. Tuy nhiên, bị cáo và gia đình của bị cáo không cung cấp được Xác nhận mối quan hệ nhân thân giữa ông P, ông V, bà P1 với bị cáo, đồng thời xét thấy mức án 03 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra, nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt và xét thấy không đủ điều kiện để cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Hồng T.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hồng T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tối cao (Vụ 1);
- Phòng KTNV & THA TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- TAND huyện Hồng Ngự;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- CCTHA-DS huyện Hồng Ngự;
- Cơ quan CS điều tra huyện Hồng Ngự;
- Cơ quan THAHS huyện Hồng Ngự;
- Sở Tư pháp;
- Cơ quan CS điều tra CA tỉnh ĐT;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh ĐT;
- Phòng hồ sơ NV CA tỉnh ĐT;
- Các bị cáo, đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thông